

Số: /KH-UBND

Minh Tiến, ngày tháng 3 năm 2022

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện “Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030” trên địa bàn xã Minh Tiến

Thực hiện Kế hoạch số 79/KH-UBND ngày 07/3/2022 của UBND huyện Đại Từ V/v Triển khai thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn huyện Đại Từ,

Ủy ban nhân dân xã Minh Tiến ban hành kế hoạch Triển khai thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn xã như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Quán triệt đầy đủ, sâu sắc các nội dung Đề án đến các ban, ngành, đoàn thể, cán bộ, công chức nhằm nâng cao nhận thức về sự cần thiết phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 để triển khai thực hiện nghiêm túc, đúng quy định.

2. Huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, đặc biệt là lãnh đạo UBND xã, người đứng đầu các ban, ngành, đoàn thể; sự tham gia của tổ chức, doanh nghiệp và người dân trong quá trình triển khai thực hiện Đề án trên địa bàn xã; xác định thành công của Đề án là yếu tố quyết định, đảm bảo sự thành công của chuyển đổi số.

3. Đẩy mạnh việc kết nối, sử dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với các Cơ sở dữ liệu chuyên ngành phục vụ giải quyết thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công trực tuyến; phục vụ phát triển kinh tế xã hội; phục vụ kết nối, khai thác, bổ sung làm giàu dữ liệu dân cư theo đúng mục tiêu của Chính phủ.

II. MỤC TIÊU

1. Nhóm tiện ích phục vụ giải quyết thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công trực tuyến

Năm 2022:

+ Phối hợp hoàn thành tích hợp, cung cấp dịch vụ xác thực thông tin về số Chứng minh nhân dân (9 số) với Căn cước công dân trên Cổng Dịch vụ công quốc gia để 100% tài khoản định danh điện tử của cá nhân đã được tạo lập bởi Cổng

Dịch vụ công quốc gia, Cổng Dịch vụ công các cấp thực hiện được việc xác thực với danh tính điện tử do Bộ Công an cung cấp.

- + Tiếp tục hoàn thiện dữ liệu dân cư bảo đảm đúng", "đủ", "sạch", "sống"; đẩy mạnh việc hoàn thành sản xuất, cấp thẻ Căn cước công dân gắn chip điện tử cho công dân đủ điều kiện nhưng chưa được cấp hoặc cấp đổi, cấp lại theo quy định.

- + Hoàn thiện thể chế, chính sách để tạo điều kiện phát triển, cung cấp ứng dụng, dịch vụ số liên quan đến thông tin dân cư.

- + Phối hợp hoàn thành việc kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và Cơ sở dữ liệu thuế trong Quý I năm 2022 phục vụ xác thực thông tin về người nộp thuế trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực thuế, giúp 100% người nộp thuế không phải khai báo lại các thông tin thay đổi đã có trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- + Hoàn thành việc kết nối, chia sẻ, xác thực thông tin công dân với Cổng Dịch vụ công quốc gia, hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính các cấp để phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến theo hướng những thông tin đã có trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư đã được kết nối, chia sẻ thì không yêu cầu người dân khai báo lại.

- + Bảo đảm thực hiện đồng bộ, hiệu quả trong việc đăng ký khai sinh, cấp số định danh cá nhân của công dân và thực hiện an sinh xã hội tại cấp xã trên cơ sở triển khai giải pháp dùng chung hạ tầng của ngành Công an.

- + Thực hiện việc chuẩn hóa, tái cấu trúc quy trình, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trên cơ sở sử dụng xác thực, chia sẻ bằng dữ liệu của Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư hoặc sử dụng định danh và xác thực điện tử do Bộ Công an thực hiện trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã.

- + Bảo đảm 100% tài khoản điện tử của Cổng Dịch vụ công quốc gia hoặc Cổng dịch vụ công các cấp đã được cấp trước khi quyết định số 34/2021/QĐ-TTg ngày 08/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ có hiệu lực, được xác thực với danh tính điện tử do Bộ Công an cung cấp; 100% người dân chưa có danh tính điện tử khi thực hiện thủ tục hành chính tại Bộ phận một cửa cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã được cấp định danh điện tử từ hệ thống định danh và xác thực điện tử do Bộ Công an cung cấp; 100% công dân không phải xuất trình hồ sơ chứng minh thông tin của bản thân khi thực hiện thủ tục hành chính tại Bộ phận một cửa đã có hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính kết nối, tích hợp với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- + Từng bước thay thế các giấy tờ cá nhân trên cơ sở tích hợp, xác thực các thông tin, giấy tờ cá nhân vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để chỉ cần sử dụng thẻ Căn cước công dân, ứng dụng Định danh điện tử quốc gia (VNEID), trong đó, tập trung thực hiện ngay đối với một số giấy tờ như: Bảo hiểm y tế, bằng lái xe,

giấy phép lái xe, mã số chứng chỉ hoặc giấy phép hành nghề, tiêm chủng, y tế, giáo dục, thẻ cán bộ, công chức, viên chức...

+ Bảo đảm các chỉ tiêu về kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu dân cư từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để xác thực, định danh, giải quyết thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công trực tuyến theo dõi, giám sát, đánh giá bằng dữ liệu, theo thời gian thực bắt đầu từ quý II năm 2022, kịp thời phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo các cấp và sự tham gia của Nhân dân.

- Giai đoạn 2023 - 2025:

+ 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 và được định danh, xác thực điện tử hoặc xác thực, chia sẻ dữ liệu dân cư.

+ 100% người dân và doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 được định danh và xác thực điện tử thông suốt, hợp nhất trên hệ thống thông tin của các cấp.

+ 100% người dân khi thực hiện thủ tục hành chính tại Bộ phận một cửa được định danh, xác thực điện tử trên hệ thống định danh và xác thực điện tử của Bộ Công an đã kết nối, tích hợp với Cổng Dịch vụ công quốc gia; không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ về dân cư đã có trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

+ 100% kết quả giải quyết thủ tục hành chính của cá nhân được lưu trữ điện tử với số định danh cá nhân là một thông tin bắt buộc phục vụ cho kết nối, chia sẻ và tái sử dụng.

+ Phấn đấu 50% mẫu đơn, tờ khai có thông tin công dân được chuẩn hóa, thống nhất theo yêu cầu từ dữ liệu gốc của Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

+ Tối thiểu 90% người dân, doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết thủ tục hành chính về cư trú, hộ tịch, xuất nhập cảnh, cấp căn cước công dân.

+ Tối thiểu 50% thủ tục hành chính, giấy tờ công dân liên quan đến dân cư được cắt giảm, đơn giản hóa.

+ 60% hồ sơ công việc liên quan đến quản lý dân cư cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

+ 100% hồ sơ dân cư được tạo, lưu trữ, chia sẻ dữ liệu điện tử theo quy định.

+ Hoàn thành việc kết nối Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với hệ thống quản lý vụ án điện tử của Tòa án nhân dân để xác minh định danh điện tử đối với thông tin liên quan đến đương sự, bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng hoặc xác minh thông tin, chứng cứ của vụ án phục vụ cho hoạt động của Tòa án điện tử.

- Giai đoạn 2025 – 2030:

+ 70% mẫu đơn, tờ khai có thông tin công dân được chuẩn hóa thống nhất theo yêu cầu từ dữ liệu gốc của Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

+ 80% hồ sơ công việc liên quan đến quản lý dân cư tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

+ Tham gia hoàn thiện các thể chế, chính sách để tạo điều kiện phát triển, cung cấp ứng dụng, dịch vụ số về dân cư theo tình hình thực tiễn, chú trọng phổ biến pháp lý liên quan đến các sáng kiến quản lý nhà nước.

+ Tham gia hoàn thiện hệ sinh thái số trong thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến gắn kết với chuyển đổi số hoạt động sản xuất, kinh doanh bảo đảm thông tin, dữ liệu điện tử chỉ cần cung cấp, số hóa một lần với việc khai thác có hiệu quả định danh điện tử của hệ thống định danh và xác thực điện tử do Bộ Công an cung cấp.

+ Duy trì, phát triển, mở rộng cơ sở hạ tầng thông tin, các ứng dụng dịch vụ, dữ liệu liên quan đến dân cư.

+ Tiếp tục triển khai thực hiện hoạt động hợp tác, đa dạng hóa nguồn lực trong xây dựng, phát triển và cung cấp các ứng dụng dịch vụ liên quan đến dân cư.

+ Tiếp tục cập nhật đổi mới phương thức tuyên truyền, phổ biến, phổ cập kỹ năng số đối với các tiện ích, dịch vụ liên quan đến dân cư cho mọi thành phần xã hội.

+ Đẩy mạnh ứng dụng dữ liệu dân cư trong quản lý nhà nước của các ban, ngành, địa phương và phục vụ giao dịch dân sự, kinh tế.

2. Nhóm tiện ích phục vụ phát triển kinh tế, xã hội

- Giai đoạn năm 2022 - 2023:

+ Nghiên cứu quy định của pháp luật đảm bảo pháp lý để triển khai thực hiện ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử vào công tác chuyển đổi số góp phần xây dựng phục vụ phát triển kinh tế, xã hội theo chỉ đạo của cơ quan cấp trên.

+ Triển khai rộng rãi việc ứng dụng các tính năng của chip điện tử trên thẻ Căn cước công dân đối với các lĩnh vực tài chính, hoạt động ngân hàng (mở tài khoản, nhận biết khách hàng, thanh toán, cho vay, ví điện tử...) và một số lĩnh vực phát triển kinh tế, xã hội khác theo chủ trương của Đề án.

- Giai đoạn 2024 - 2025: Thực hiện theo tiến độ chung của Đề án.

- Giai đoạn 2026 - 2030: Thực hiện theo tiến độ chung của Đề án.

3. Nhóm tiện ích phục vụ công dân số

- Năm 2022:

+ Bảo đảm cho hoạt động tạo lập định danh điện tử đối với công dân đã được thu thập dữ liệu vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; thực hiện giải quyết 100% yêu cầu từ công dân về tạo lập danh tính điện tử cho công dân. Tuyên truyền, phổ biến cho người dân hiểu rõ và đăng ký, sử dụng định danh điện tử trong các giao dịch hành chính, chứng minh nhân dân, dịch vụ công.

+ Bảo đảm xác thực 100% các thông tin thiết yếu, quan trọng trên ứng dụng VNEID hoặc qua thẻ Căn cước công dân gắn chip điện tử như: Thông tin tiêm chủng, xét nghiệm, giấy phép lái xe, đăng ký xe... từng bước thay thế các giấy tờ của công dân trong một số các giao dịch theo quy định pháp luật.

- Giai đoạn 2023 - 2025:

+ Phần đầu đạt trên 1.500 tài khoản người dùng trên ứng dụng VNEID và xây dựng hệ sinh thái cung cấp dịch vụ công, dịch vụ thương mại điện tử, nền tảng thanh toán điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt và thay thế các loại giấy tờ của công dân trong các giao dịch điện tử.

+ Đảm bảo 100% các giao dịch của Công dân số được định danh, ký xác thực, các hợp đồng điện tử được định danh, ký số.

- Giai đoạn 2025 - 2030:

+ Phần đầu đạt trên 2.500 tài khoản người dùng trên ứng dụng VNEID và xây dựng hệ sinh thái cung cấp dịch vụ công, dịch vụ thương mại điện tử, nền tảng thanh toán điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt và thay thế các loại giấy tờ của công dân trong các giao dịch điện tử.

4. Hoàn thiện hệ sinh thái phục vụ kết nối, khai thác, bổ sung làm giàu dữ liệu dân cư

- Năm 2022: Bảo đảm 100% dữ liệu công dân được lưu trữ trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, được cấp số định danh cá nhân và được cấp thẻ Căn cước công dân gắn chip điện tử trong độ tuổi.

+ Triển khai hiệu quả việc kết nối, chia sẻ giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành theo Quyết định số 1911/QĐ-TTg ngày 15/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ góp phần làm giàu dữ liệu dân cư, trong đó:

+ Tạo nền tảng để các lĩnh vực gần, sát với công dân sử dụng được nền tảng dữ liệu quốc gia về dân cư để giải quyết các thủ tục trong khi chưa có hạ tầng như lĩnh vực tư pháp, lao động thương binh xã hội...

+ Tập trung hoàn thành kết nối với các cơ sở dữ liệu quốc gia, các cơ sở dữ liệu chuyên ngành đã có để “làm sạch” đảm bảo giải quyết các thủ tục phục vụ công dân chính xác và thuận lợi.

- Năm 2023 và các năm tiếp theo: Bảo đảm tích hợp, kết nối, chia sẻ thông tin giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với các cơ sở dữ liệu của các ban, ngành, địa phương bảo đảm thông suốt, hoạt động hiệu quả.

5. Phục vụ chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo các cấp

- Năm 2022: Tổng hợp, phân tích, dự báo các thông tin đã được làm giàu qua việc kết nối, chia sẻ dữ liệu với các cơ sở dữ liệu khác để phục vụ việc điều hành của UBND xã.

- Năm 2023 và các năm tiếp theo: Tiếp tục kết nối, chia sẻ dữ liệu Cơ sở dữ liệu dân cư với các cơ sở dữ liệu khác để làm giàu dữ liệu dân cư nhằm tổng hợp, phân tích, dự báo các thông tin để phục vụ việc điều hành của UBND xã, hoạch định chính sách kinh tế, xã hội, đáp ứng yêu cầu nghiệp vụ của lực lượng Công an nhân dân, nhu cầu của các ban, ngành, địa phương và tổ chức, doanh nghiệp.

III. NHIỆM VỤ CỤ THỂ VÀ PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM

1. Tham gia ý kiến vào dự thảo các văn bản hoàn thiện chính sách, pháp luật về phát triển, cung cấp ứng dụng, dịch vụ số liên quan đến sử dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ thực hiện các thủ tục hành chính trên môi trường điện tử và phát triển kinh tế - xã hội

- Cơ quan chủ trì: Công an xã.
- Cơ quan phối hợp: Các ban ngành có liên quan.
- Thời gian hoàn thành: Theo yêu cầu của các cơ quan cấp trên.

2. Phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến

a) Thực hiện xác thực thông tin về số Chứng minh nhân dân (9 số) với Căn cước công dân trên Cổng Dịch vụ công quốc gia và Cơ sở dữ liệu thuế phục vụ xác thực thông tin về người nộp thuế trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực thuế.

- Cơ quan thực hiện: Công an xã, công chức Văn hóa – xã hội chủ trì, phối hợp Chi Cục thuế huyện, các ban, ngành liên quan.

- Thời gian hoàn thành: theo hướng dẫn của UBND huyện và cơ quan chuyên môn cấp trên.

b) Căn cứ hướng dẫn của cấp trên thực hiện tích hợp, kết nối và chia sẻ dữ liệu dân cư giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cổng Dịch vụ công quốc gia, hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính các cấp phục vụ xác thực, chia sẻ thông tin công dân khi thực hiện thủ tục hành chính theo nguyên tắc không yêu cầu khai báo lại các thông tin đã có trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Cơ quan thực hiện: Công an xã, công chức Văn hóa – xã hội chủ trì, phối hợp công chức Văn phòng HĐND&UBND xã và các ban, ngành liên quan.

- Thời gian hoàn thành: theo hướng dẫn của UBND huyện và cơ quan chuyên môn cấp trên.

c) Triển khai hệ thống định danh và xác thực điện tử, bảo đảm đáp ứng các yêu cầu tại Quyết định số 34/2021/QĐ-TTg ngày 08/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về định danh và xác thực điện tử trên nền tảng cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, cơ sở dữ liệu căn cước công dân và cơ sở dữ liệu quốc gia về xuất nhập cảnh.

- Cơ quan thực hiện: Công an xã chủ trì, phối hợp với các ban, ngành liên quan.

- Thời gian hoàn thành: theo hướng dẫn của UBND huyện và cơ quan chuyên môn cấp trên.

d) Thực hiện kết nối, tích hợp hệ thống xác thực định danh điện tử của Bộ Công an với Cổng Dịch vụ công quốc gia phục vụ định danh, xác thực, tạo lập tài khoản điện tử của cá nhân trong giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến tại các ban, ngành, địa phương.

- Cơ quan thực hiện: Công an xã, công chức Văn hóa – xã hội phối hợp Văn phòng HĐND&UBND xã và các ban, ngành có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: theo hướng dẫn của UBND huyện và cơ quan chuyên môn cấp trên.

đ) Triển khai giải pháp hỗ trợ công chức Tư pháp dùng chung hạ tầng của ngành Công an trong việc đăng ký khai sinh, cấp sổ định danh cá nhân tại xã đảm bảo đồng bộ, hiệu quả.

- Cơ quan thực hiện: Công an xã chủ trì, phối hợp với công chức Tư pháp – Hộ tịch và các các ban, ngành có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: theo hướng dẫn của UBND huyện và cơ quan chuyên môn cấp trên.

e) Thực hiện số hóa và tái sử dụng kết quả số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính có liên quan đến thông tin, giấy tờ cá nhân trong tiếp nhận giải quyết thủ tục hành chính để làm giàu, cập nhật, bổ sung, kết nối, chia sẻ và sử dụng có hiệu quả Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ giải quyết thủ tục hành chính.

- Cơ quan thực hiện: các cán bộ, công chức xã.

- Thời gian thực hiện: theo hướng dẫn của UBND huyện và cơ quan chuyên môn cấp trên.

g) Triển khai theo dõi, giám sát, đánh giá các chỉ tiêu kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu dân cư từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ xác thực, định danh và giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên hệ thống đánh giá việc giải quyết thủ tục hành chính của Công Dịch vụ công quốc gia.

- Cơ quan thực hiện: Công chức Văn hóa – xã hội và Công an xã chủ trì, phối hợp với Văn phòng HĐND&UBND xã và các ban, ngành liên quan.

- Thời gian hoàn thành: theo hướng dẫn của UBND huyện và cơ quan chuyên môn cấp trên.

h) Triển khai hiệu quả ứng dụng di động Công dân số từ VNEID trên cơ sở mở rộng tích hợp các thông tin, dịch vụ như y tế, bảo hiểm xã hội, giấy phép lái xe, hoạt động ngân hàng, ứng cứu khẩn cấp, phản ánh hiện trường, tố giác tội phạm...

- Cơ quan thực hiện: Công an xã và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

i) Triển khai giải pháp hỗ trợ sử dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để lưu trữ, quản lý các dữ liệu liên quan đến công dân trong trường hợp chưa có cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành.

- Cơ quan thực hiện: Công an xã và các đơn vị liên quan.
- Thời gian hoàn thành: theo hướng dẫn của UBND huyện và cơ quan chuyên môn cấp trên.

k) Triển khai cung cấp dịch vụ xác thực thông tin đối với các đương sự, bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng... trên Cổng dịch vụ của Tòa án nhân dân để phục vụ triển khai tố tụng điện tử và xét xử trực tuyến.

Cơ quan thực hiện: Công an xã phối hợp Công an huyện, TAND huyện và các đơn vị liên quan.

Thời gian hoàn thành: theo hướng dẫn của UBND huyện và cơ quan chuyên môn cấp trên.

l) Rà soát, tái cấu trúc quy trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính và tổ chức thực hiện tích hợp, kết nối và chia sẻ dữ liệu dân cư giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cổng Dịch vụ công quốc gia, hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính các cấp phục vụ xác thực, chia sẻ thông tin công dân khi thực hiện thủ tục hành chính theo nguyên tắc không yêu cầu khai báo lại các thông tin đã có trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Cơ quan thực hiện: cán bộ, công chức xã chủ trì, thực hiện, phối hợp với Công an xã, các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: theo hướng dẫn của UBND huyện và cơ quan chuyên môn cấp trên.

m) Triển khai kết nối, khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với hệ thống quản lý án điện tử của Tòa án nhân dân xác minh định danh điện tử đối với thông tin liên quan đến đương sự, bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng hoặc xác minh thông tin chứng cứ của vụ án phục vụ cho hoạt động của Tòa điện tử.

Cơ quan thực hiện: Công an xã phối hợp Công an huyện, Tòa án nhân dân huyện và các đơn vị liên quan.

Thời gian hoàn thành: theo hướng dẫn của UBND huyện và cơ quan chuyên môn cấp trên.

n) Triển khai cung cấp các dịch vụ công thiết yếu (*tại Phụ lục 1 kèm theo Quyết định số 06/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ*) bảo đảm thực hiện chuẩn hóa, tái cấu trúc quy trình, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính sử dụng xác thực, chia sẻ dữ liệu từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Cơ quan thực hiện: Công an xã, Văn phòng HĐND&UBND xã, các ban, ngành có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Theo yêu cầu của các cơ quan cấp trên.

3. Phục vụ phát triển kinh tế, xã hội

a) Triển khai ứng dụng các tính năng của chip điện tử gắn trên thẻ Căn cước công dân và ứng dụng VNEID trong các lĩnh vực của đời sống, xã hội nhất các lĩnh

vực chuyển đổi số mạnh nhất như: Ngân hàng (mở tài khoản, nhận biết khách hàng, thanh toán, cho vay, ví điện tử...), tài chính, viễn thông, điện, nước.

- Cơ quan thực hiện: Công an xã và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Theo yêu cầu của các cơ quan cấp trên

b) Tổ chức triển khai hoạt động định danh và xác thực điện tử phục vụ phát triển kinh tế, xã hội với việc tham gia mạnh mẽ từ các doanh nghiệp trong hoạt động cung cấp dịch vụ định danh và xác thực điện tử.

- Cơ quan thực hiện: Công an xã, các doanh nghiệp và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Theo chỉ đạo của Công an huyện Đại Từ.

c) Triển khai phương án để các tổ chức định danh và xác thực điện tử thực hiện việc kinh doanh dịch vụ định danh và xác thực điện tử cho các lĩnh vực của đời sống, xã hội đáp ứng nhu cầu của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong sản xuất, kinh doanh trên nền tảng định danh và xác thực điện tử do Bộ Công an cung cấp.

- Cơ quan thực hiện: Công an xã và các doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Theo chỉ đạo của Công an huyện Đại Từ.

d) Triển khai thực hiện nền tảng kết nối ký số, hỗ trợ xác thực các doanh nghiệp trong cung cấp chứng thư số cho các ứng dụng giao dịch điện tử, liên thông với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Cơ quan thực hiện: Công an xã và các cơ quan, tổ chức có liên quan

- Thời gian hoàn thành: Theo chỉ đạo của Công an huyện Đại Từ.

4. Phục vụ phát triển công dân số

a) Bắt đầu cung cấp định danh, tài khoản định danh điện tử cho công dân sử dụng các dịch vụ, tiện ích số do Chính phủ, bộ, ngành xác thực và đảm bảo.

- Cơ quan thực hiện: Công an xã và các đơn vị liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Theo yêu cầu của các cơ quan cấp trên

b) Duy trì, vận hành, khai thác hạ tầng công nghệ thông tin của các hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, căn cước công dân, định danh và xác thực điện tử để đảm bảo thực hiện các mục tiêu của Đề án.

- Cơ quan thực hiện: Công an xã và các đơn vị liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Thường xuyên theo chỉ đạo của Công an huyện Đại Từ.

5. Hoàn thiện hệ sinh thái phục vụ kết nối, khai thác, bổ sung làm giàu dữ liệu dân cư

a) Thực hiện việc kết nối, chia sẻ giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với các cơ sở dữ liệu quốc gia khác theo Quyết định số 1911/QĐ-TTg ngày

15/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ và nội dung tại điểm a khoản 5 Mục III của Quyết định số 06/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

- Cơ quan thực hiện: Công an xã chủ trì, phối hợp với công chức Văn hóa – xã hội và các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Theo chỉ đạo của các cơ quan cấp trên.

b) Thực hiện việc kết nối, chia sẻ giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với các cơ sở dữ liệu chuyên ngành theo Quyết định số 1911/QĐ-TTg ngày 15/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ và nội dung tại điểm b khoản 5 Mục III của Quyết định số 06/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

- Cơ quan thực hiện: Công an xã chủ trì, phối hợp với công chức Văn hóa – xã hội và các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Theo chỉ đạo của các cơ quan cấp trên.

6. Phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành

a) Thực hiện nhiệm vụ thống kê, phân tích dân số đảm bảo nhanh chóng chính xác, tiết kiệm chi phí nhà nước.

- Cơ quan thực hiện: Công an xã và các ban, ngành liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Theo yêu cầu của các cơ quan cấp trên

b) Tuyên truyền về Trung tâm giám sát, điều hành thông minh (IOC) trên nền tảng bản đồ số, phục vụ hoạch định chính sách phát triển kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh và các chính sách khác.

- Cơ quan thực hiện: công chức Văn hóa – xã hội và các đơn vị liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Theo yêu cầu của các cơ quan cấp trên

c) Triển khai cơ chế để các ban, ngành, địa phương khai thác thông tin tổng hợp, phân tích từ IOC của Trung tâm dữ liệu quốc gia về dân cư góp phần hoạch định chính sách theo yêu cầu.

- Cơ quan thực hiện: Công chức Văn hóa – xã hội và các ban, ngành liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Theo yêu cầu của các cơ quan cấp trên

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công an xã

- Là cơ quan thường trực tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch. Hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, đơn vị khai thực hiện các nhiệm vụ theo nội dung Đề án và Kế hoạch này. Gửi Kế hoạch về Công an huyện để tổng hợp, theo dõi. Chủ động triển khai tổ chức thực hiện có hiệu quả những nội dung chỉ đạo trong Đề án của

Thủ tướng Chính phủ và nội dung của Kế hoạch này đảm bảo tiến độ và mục tiêu đã đề ra.

- Định kỳ ngày 10 hàng tháng, 6 tháng và năm báo cáo tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch về UBND huyện (qua Công an huyện) để tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

- Tham mưu Chủ tịch UBND xã thành lập Tổ công tác triển khai thực hiện Kế hoạch và xây dựng Quy chế hoạt động của Tổ công tác.

2. Công chức Kế toán – Ngân sách

- Hằng năm, căn cứ Kế hoạch này và khả năng cân đối ngân sách, lập dự toán kinh phí thực hiện Kế hoạch và tổng hợp chung vào dự toán của ban, ngành, địa phương để trình cấp có thẩm quyền theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, quy định về phân cấp ngân sách và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

3. Công chức Văn hóa – xã hội

- Đẩy mạnh tuyên truyền thực hiện Kế hoạch này trên Cổng thông tin điện tử và trạm truyền thanh của xã.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện “Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030” trên địa bàn xã Minh Tiến. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, chủ động báo cáo, đề xuất về UBND xã (qua Công an xã) để xem xét, hướng dẫn./.

Nơi nhận:

- TT Đảng ủy - HĐND xã (B/c);
- Lãnh đạo UBND xã;
- Các ban, ngành, đoàn thể (T/h);
- Các cán bộ, công chức xã (T/h);
- Lưu: VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ
CHỦ TỊCH**

Dương Văn Bảo